

Bản án số: 02/2019/HSST

Ngày: 29/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Quýnh; bà Bùi Thị Quy.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 29/01/2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2019/HSST ngày 11/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 16/01/2019 đối với bị cáo:

Trần Văn S - sinh năm 1981;

ĐKHKT và chỗ ở: Thôn K, xã P, huyện N, Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Văn S1 và bà Nguyễn Thị N;

Vợ là: Nguyễn Thị Q; Có 01 con sinh năm 2005;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1964, chị Mạc Thị P, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn T, H, N, Hải Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị L, sinh năm 1985, anh Đỗ Xuân T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn 1, Cẩm Sơn, Cẩm Giàng, Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 29/10/2018, Trần Văn S đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Super Dream biển số 34P8-3694 từ nhà xem có ai sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, S đi đến thôn T, xã H, huyện N, quan sát thấy có ngôi nhà 02 tầng của gia đình anh Hoàng Văn T, trong khuôn viên có 01 nhà cấp 4 sử dụng làm cửa hàng bán thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y. S dựng xe máy ở rìa đường, đi lại quan sát thì không thấy ai ở nhà rồi đi vào trong sân và đi về phía gian nhà kho, thấy cửa kho bị khóa, S dùng hai tay nâng 01 cánh cửa phía bên tay trái làm cánh cửa rời khỏi khung sau đó đi vào bên trong, nhìn thấy có nhiều thùng bìa cát tông màu vàng, trong đó có 01 thùng mở nắp bên trong có các hộp nhỏ in hình hoa quả, S bê thùng này ra ngoài rẽ phải, nhìn thấy có một cửa gỗ cũ không khóa, S để thùng cát tông ở cổng rồi quay lại nhà kho tìm và bê 02 thùng bìa cát tông nữa ra ngoài cổng. S mở cổng đi ra ngoài dùng xe máy đến chỗ để 03 thùng bìa cát tông vừa lấy, cho 01 thùng to để ở sau yên xe còn 02 thùng nhỏ hơn để ở bụng xe. S điều khiển xe máy đi theo đường đê đến đò K rồi đi về huyện C, trên đường đi S dừng xe kiểm tra. Số tài sản S lấy được gồm: 390 gói thuốc thú y AmcoliFort dạng bột loại 50g/gói; 315 gói phân bón cao cấp màu trắng nhãn hiệu Akira 15ml/1 gói dạng nước; 210 gói phân bón cao cấp nhãn hiệu Bamboo, loại 30gam/1 gói dạng bột và 200 gói phân bón cao cấp nhãn hiệu Michico, loại 16gam/1 gói dạng bột. Sau đó, S đem bán cho cửa hàng thuốc trừ sâu “T L” của chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Xuân T, tại thôn 1, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương 01 thùng thuốc bảo vệ thực vật gồm: 315 gói phân bón cao cấp nhãn hiệu Akira; 210 gói phân bón cao cấp nhãn hiệu Bamboo, 200 gói phân bón cao cấp nhãn hiệu Michico với giá 1.100.000 đồng. Đến ngày 30/10/2018, S tiếp tục đem 02 thùng thuốc thú y nhãn hiệu Amcoli Fort đi sang địa bàn tỉnh Hưng Yên bán cho 01 của

hàng không rõ địa chỉ cụ thể được 400.000 đồng. Số tiền trên S đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KLĐGTS 25/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, UBND huyện Nam Sách kết luận: Thuốc thú y AmcoliFort dạng bột loại 50g/gói giá 12.500,25đ x 390 gói = 4.875.098đ; Phân bón cao cấp màu trắng nhãn hiệu Akira, dạng nước loại 15ml/1gói giá 5.500đ x 315 gói = 1.732.500đ; Phân bón cao cấp nhãn hiệu Bamboo dạng bột loại 30gam/1 gói giá 3.500đ x 210 gói = 735.000đ; Phân bón cao cấp nhãn hiệu Michico dạng bột, loại 16gam/1 gói giá 2.600đ x 200 gói = 520.000đ; Tổng cộng 7.862.598 đồng (làm tròn 7.863.000đ).

Về vật chứng: 01 hộp bìa cát tông màu vàng, kích thước 25x20x12cm có chữ Nam King màu xanh, bên trong có 100 gói phân bón nhãn hiệu Michio và 03 hộp bìa cát tông màu vàng, kích thước 25x20x12 cm có chữ Nam King màu xanh (gồm 02 hộp bên trong mỗi hộp có 70 gói và 01 hộp bên trong có 65 gói phân bón cao cấp nhãn hiệu Bamboo) do anh T, chị L tự nguyện giao nộp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là ông Hoàng Văn T. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 34P8-3694 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên đã thu giữ và xử lý giải quyết trong vụ án khác

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 10/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Tuyên bố: Trần Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Xử phạt: S từ 9 đến 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn xin vắng mặt đều xác định không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với kết luận định giá tài sản và tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 29/10/2018, Trần Văn S đã lén lút đột nhập vào kho bán thuốc trừ sâu của gia đình anh Hoàng Văn T, chị Mạc Thị P ở thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương, chiếm đoạt 390 gói thuốc thú y AmcoliFort dạng bột loại 50g/gói; 315 gói phân bón cao cấp màu trắng nhãn hiệu Akira dạng nước loại 15ml/1 gói; 210 gói phân bón cao cấp nhãn hiệu Bamboo dạng bột, loại 30gam/1 gói; 200 gói phân bón cao cấp nhãn hiệu Michico, dạng bột, loại 16gam/1 gói. Tổng giá trị tài sản S chiếm đoạt là 7.862.598 đồng (làm tròn là 7.863.000 đồng).

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo Trần Văn S có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã lợi dụng sơ hở của người bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 7.863.000đ, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho người bị hại,

người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố đẻ bị cáo được thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang nên áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Ngoài hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 29/10/2018 nói trên, ngày 30/10/2018 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 1 năm 6 tháng theo bản án số 68/2018/HSST ngày 26/11/2018. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX không tổng hợp hình phạt đối với bản án số 68/2018/HSST của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu. Do Hành vi phạm tội sau xử trước nên không coi là tiền án đối với bị cáo nhưng qua đó đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là kém. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 BLHS có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp nên hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Hoàng Văn T, chị Mạc Thị P đã nhận lại được một số tài sản bị mất và được bị cáo bồi thường thiệt hại, nên không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự; Anh Đỗ Xuân T, chị Nguyễn Thị L là người mua một số thuốc bảo vệ thực vật của S, đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra để trả cho người bị hại nhưng không yêu cầu S phải bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: 03 hộp bìa cát tông màu vàng, kích thước 25x20x12cm có chữ Nam King màu xanh, bên trong có: 100 gói phân bón nhãn hiệu Michio, 135 gói phân bón nhãn hiệu Bamboo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại ông Hoàng Văn T là phù hợp.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 34P8-3694 đã xử lý giải quyết trong bản án số 68/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu nên không phải xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn S** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S **09(Chín)** tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Cơ quan điều tra - Công an huyện Nam Sách;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy